

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **24/2021/HS-ST**

Ngày: 05/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn H Thùy Dương Ngọc Anh
Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông H Văn Tiến
 2. Bà Đặng Thị Nhác
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Kim Huê, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 12/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 15/01/2021 đối với các bị cáo:

1, CHỦ ĐỨC H, sinh năm: 1982; HKTT và ở: số 20 ngõ H, phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: tự do; con ông Chủ Đức V và bà Nguyễn Thị Đức H2;

Nhân thân:

- Năm 2001, Công an TP. Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đã hết thời hiệu.

- Bản án số 223/2002/HSPT ngày 21/6/2002, Tòa án nhân dân TP. Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt 36 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Trị giá tài sản: 178.000.000đ). Bị cáo đã nộp án phí tháng 6/2005. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/9/2004.

Tiền án:

- Bản án số 440/2012/HSST ngày 05/9/2012, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP. Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp cả hai tội là 66 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/9/2017. Chưa được xóa án tích.

- Bản án số 285/2018/HSST ngày 16/11/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá 9.500.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2020. Chưa được xóa án tích.

Theo Danh chỉ bản số 558 ngày 12/10/2020 lập tại Công an quận Long Biên;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 01/10/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2, ĐỖ PHI HI, sinh năm: 1971; HKTT và ở: số 11 ĐN, phường ĐN, quận T, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: tự do; con ông Đỗ Phi L và bà Nguyễn Thị Ng;

Nhân thân:

- Tháng 4/1992, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Tháng 8/2010 đến tháng 8/2014, cai nghiện bắt buộc;

- Bản án số 694/1993/HSST ngày 25/9/1993 của Tòa án nhân dân TP. Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe đạp). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/1994. Đương nhiên được xóa án tích;

- Bản án số 665/1996/HSST ngày 20/12/1996, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 200.000đ). Đương nhiên được xóa án tích;

- Bản án số 73/1999/HSST ngày 27/01/1999, Tòa án nhân dân TP. Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp là 400.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2001. Đương nhiên được xóa án tích;

- Bản án số 771/2002/HSST ngày 08/10/2002, Tòa án nhân dân TP. Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp là 780.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2005. Đương nhiên được xóa án tích;

- Bản án số 220/2006/HSST ngày 31/5/2006, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp là 3.250.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2008. Đã xóa án tích;

Tiền án:

- Bản án số 458/2016/HSST ngày 29/12/2016, Tòa án nhân dân quận H Mai, TP. Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2018. Chưa được xóa án tích;

- Bản án số 292/2018/HSST ngày 14/11/2018, Tòa án nhân dân quận H Mai, TP. Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2020. Chưa được xóa án tích.

Theo danh chỉ bản số 589 ngày 12/10/2020 lập tại Công an quận Long Biên;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 01/10/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1, Anh Đào Minh T1, sinh năm 1992; HKTT: Số nhà X phố L, phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội (Vắng mặt).

2, Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1998; HKTT: Đội 3, xã S, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 01/10/2020, Chủ Đức H điều khiển xe máy Honda Dream, BKS: 90H5 - 3324 đi trên đường Nguyễn Khoái, quận Hai Bà Trưng thì gặp Đỗ Phi H1. H rủ H1 đi sang khu vực quận Long Biên để trộm cắp tài sản và H1 đồng ý. Sau đó, H1 và H điều khiển xe máy về nhà H1 để lấy bộ vạm phá khóa xe máy để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đến trước cửa số nhà 149 Lâm Du, phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29K1-729.38 (của anh Đào Minh T1) dựng trên vỉa hè không có ai trông giữ nên cả H1 và H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H điều khiển xe máy đỗ cách vị trí chiếc xe máy Honda Vision khoảng 10 mét, có nhiệm vụ đứng canh giới, H1 đi bộ lại vị trí xe máy Honda Vision dùng bộ Vạm phá khóa mở khóa xe máy nhưng khi mở được khóa thì xe máy vẫn không nổ máy được nên H1 dắt chiếc xe này lại giao cho H để H ngồi lên điều khiển, còn H1 điều khiển xe máy Honda Dream đẩy phía sau xe vừa trộm cắp được. Khi đi đến khu vực phố Hồng Tiến, phường Bồ Đề thì H1 và H dừng lại để tháo mặt nạ phía trước của xe Honda Vision đấu dây điện với mục đích nổ máy. Trong lúc tháo mặt nạ xe thì bị tổ công tác Công an phường Bồ Đề đang làm nhiệm vụ tuần tra, phát hiện nghi vấn, yêu cầu kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

1) *Thu giữ của Chủ Đức H:*

- + 01 điện thoại di động Vivo S1 pro đã sử dụng;
- + 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 đã sử dụng;
- + 01 túi đeo chéo màu đen nhãn hiệu Adidas;
- + 01 căn cước công dân mang tên Chủ Đức H;
- + 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29K1-729.38, số máy: JF66LE-0538217, số khung: 5811GY778512.

2) *Thu giữ của Đỗ Phi H1:*

- + 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã sử dụng;
- + 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 đã sử dụng;
- + 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Phi H1;
- + 01 đầu Vam kim loại hình chữ “L” tự chế;
- + 01 tay công hình kim loại tự chế;
- + 02 đầu mở khóa từ tự chế;
- + 01 cờ lê kim loại dài khoảng 13 cm;
- + 01 mỏ-lết dài khoảng 20 cm;
- + 02 chiếc kìm cắt;
- + 03 chiếc tuốc-nơ-vít;
- + 01 túi xách màu nâu;
- + 01 xe máy nhãn hiệu Woldwide (kiểu dáng xe Dream II) màu nâu do Trung Quốc sản xuất mang BKS: 90H5 – 3324, số máy: 0735312, số khung: 310735312;

Tại Kết luận định giá tài sản số 224/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Long Biên, kết luận: 01 xe máy Honda Vision, BKS 29K1-729.38, trị giá **22.500.000** đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn làm rõ: Ngày 19/9/2020. tại số 500 K, phường Thanh Trì, quận H Mai, Hà Nội, H và H1 đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Woldwide (kiểu dáng xe Dream II) màu nâu do Trung Quốc sản xuất, BKS: 34K3-2828 của anh Nguyễn Văn T2 đang dựng ở ven đê không có ai trông giữ, H đã dùng chìa khóa mang theo từ trước để mở khóa xe Woldwide phóng đi. Sau khi lấy được xe, H và H1 cùng thống nhất giữ lại chiếc xe trên đê làm phương tiện đi lại. Sau khi trộm cắp xe, H khai có nhờ đối tượng tên N làm nghề sửa xe tại Thị trấn Y, huyện G sửa và thay BKS: 34K3-2828 thành 90H5 – 3324 để tiếp tục đi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 225/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Long Biên, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Woldwide (kiểu dáng xe Dream II) màu nâu do Trung Quốc sản xuất, BKS: 34K3-2828, trị giá **1.100.000** đồng.

Quá trình điều tra không làm rõ được đối tượng tên N làm nghề sửa xe tại khu vực thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe máy máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29K1-729.38 cho anh Đào Minh T1, trao trả 01 xe máy nhãn hiệu Woldwide (kiểu dáng xe Dream II) màu nâu cho anh Nguyễn Văn T2. Sau khi nhận lại tài sản, các anh Đào Minh T1 và Nguyễn Văn T2 không yêu cầu gì khác về dân sự.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-LB ngày 08/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Chử Đức H và Đỗ Phi H1 về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **Điểm g Khoản 2 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

1) Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

2) Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, thấy: Hành vi của các bị cáo Chử Đức H và Đỗ Phi H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Các bị cáo phạm tội từ hai lần trở lên, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Các Điều 17, 38, 58, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 của BLHS.

- Xử phạt bị cáo các bị cáo Chử Đức H và Đỗ Phi H1 mỗi bị cáo từ 34 đến 38 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS:

+ Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy: 01 biển kiểm soát số 90H5-3324, 01 túi đeo chéo màu thu giữ của Chử Đức H; 01 đầu Vam kim loại, 01 tay công, 02 đầu mở khóa từ tự chế, 01 cờ lê, 01 mỏ-lết, 02 chiếc kìm cắt, 03 tuốc-nơ-vít, 01 túi xách màu nâu thu giữ của Đỗ Phi H1.

+ Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo Chử Đức H 01 điện thoại di động Vivo S1 pro đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân. Trả lại bị cáo Đỗ Phi H1 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã sử dụng, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 đã sử dụng, 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Phi H1, nhưng cho giữ lại để đảm bảo thi hành khoản án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Những người bị hại là các anh Đào Minh T1 và Nguyễn Văn T2 đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, đã nhận lại tài sản và không đề nghị gì, bị hại đều có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các anh Đào Minh T1 và Nguyễn Văn T2.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Vào các ngày 19/9/2020 tại số 500 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận H Mai, Hà Nội và ngày 01/10/2020 tại trước cửa số nhà 149 phố D, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội, Chủ Đức H và Đỗ Phi H1 đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của của anh Nguyễn Văn T2 01 xe máy nhãn hiệu Woldwide (kiểu dáng xe Dream II) màu nâu do Trung Quốc sản xuất, BKS 34K3-2828, trị giá 1.100.000 đồng và chiếm đoạt của anh Đào Minh T1 01 xe máy Honda Vision màu xanh nâu, BKS 29K1 - 729.38, trị giá 22.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt được là **23.600.000** (Hai mươi ba triệu đồng, sáu trăm nghìn đồng). Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét các bị cáo thực hiện với tính chất đồng phạm giản đơn và đều là những người thực hành. Bị cáo H1 là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội; bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê, cầm lái đi tìm và phát hiện mục tiêu tài sản, cảnh giới để cho bị cáo H1 trực tiếp dùng vạm phá khóa để chiếm đoạt tài sản. Do vậy, đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

- Về nhân thân: Các bị cáo Chữ Đức H và Đỗ Phi H1 đều là người có nhân thân xấu, đều đã từng bị kết án và chưa được xóa án tích. Bản án số 258/2018/HSST ngày 16/11/2018 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã xác định bị cáo Chữ Đức H phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm”. Bản án số 292/2018/HSST ngày 14/11/2018 Tòa án nhân dân quận H Mai đã xác định bị cáo Đỗ Phi H1 phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm”. Cả hai bản án trên các bị cáo đều chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Chữ Đức H và Đỗ Phi H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại **Điểm g Khoản 2 Điều 173** của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

- Trong một khoảng thời gian ngắn, các bị cáo thực hiện hai hành vi chiếm đoạt tài sản, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, do vậy các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như đã viện dẫn, thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét

[6] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo chéo màu đen nhãn hiệu Adidas, 01 đầu Vam kim loại hình chữ “L” tự chế, 01 tay công, 02 đầu mở khóa từ tự chế, 01 cò lê, 01 mỏ-lết, 02 chiếc kim cắt, 03 tuốc-nơ-vít, 01 túi xách màu nâu và 01 BKS số 90H5-3324 thu giữ của các bị cáo, theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Chủ Đức H 01 căn cước công dân, 01 điện thoại di động Vivo S1 pro, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7; trả lại cho bị cáo Đỗ Phi H1 01 căn cước công dân, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5, vì không phải là vật chứng của vụ án.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tạm giữ lại số tài sản của các bị cáo để đảm bảo thi hành án khoản án phí. Căn cứ vào các Điều 47 và 128 của Luật Thi hành án Dân sự hiện hành quy định cụ thể về thu án phí, tiền phạt và các khoản phải thu khác đối với người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù và trình tự thủ tục, thứ tự ưu tiên khi thanh toán tiền, trả tài sản thi hành án. Do vậy, không cần thiết phải tuyên trong bản án về việc tạm giữ tài sản của các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1) Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 173, các Điều 17, 38, 58, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố các bị cáo **Chủ Đức H và Đỗ Phi H1** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**;

- Xử phạt bị cáo Chủ Đức H **36 (ba mươi sáu) tháng tù**; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2020.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Phi H1 **36 (ba mươi sáu) tháng tù**; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2020.

2) Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo chéo màu đen có ghi dòng chữ Adidas, 01 đầu Vam kim loại hình chữ “L” trên có gắn 03 đầu mở khóa tự chế, 01 tay công hình kim loại tự chế, 02 đầu mở khóa từ tự chế, 01 cò lê, 01 mỏ-lết, 02 kìm cắt, 03 tuốc-nơ-vít, 01 BKS số 90H5-3324 và 01 túi da màu nâu KT 25x30cm có 02 quai;

- Trả lại cho bị cáo H 01 căn cước công dân mang tên Chủ Đức H, 01 điện thoại di động Vivo S1Pro, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7; trả lại cho bị cáo H1 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Phi H1, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu trắng.

(Các vật chứng và tài sản nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/01/2021).

3) Căn cứ các Điều 136, 292, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh